| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN LONG BIÊN**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
| Số: **268**/2020/QĐST-HNGĐ | *Hà Nội, ngày 16 tháng 06 năm 2020*. |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 276/2020/TLST-HNGĐ ngày 04/6/2020 về việc: *"Tranh chấp ly hôn"* giữa:

**Nguyên đơn: Chị Trần Thị Bích L, sinh năm 1971**

**Bị đơn: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1970**

Cùng trú tại: Tổ A, phường P, quận Long Biên, Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án; Điểm 1, mục I Danh mục lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 08 tháng 06 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự ngày 08 tháng 06 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

CHỊ TRẦN THỊ BÍCH L VÀ ANH NGUYỄN ĐÌNH T

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Đình L1, sinh ngày 17/9/2003 cho chị Trần Thị Bích L trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục kể từ tháng 6/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc tới khi có sự thay đổi khác.

Con chung là Nguyễn Thị Hằng N, sinh ngày 25/10/1994 đã trưởng thành nên Tòa không xét.

Chị Trần Thị Bích L và anh Nguyễn Đình T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị Bích L và anh Nguyễn Đình T không yêu cầu nên Tòa không xét.

2.2 Về tài sản chung ( động sản + bất động sản) và công nợ chung: Chị Trần Thị Bích L và anh Nguyễn Đình T không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

2.3 Về án phí: Chị Trần Thị Bích L tự nguyện chịu cả 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016319 ngày 06 tháng 06 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên. Chị Trần Thị Bích L được hoàn lại số tiền 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn).*

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Quận Long Biên;
- UBND xã Hội Xá, huyện Gia Lâm nay là phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP Hà Nội; đăng ký số 02 ngày 14/01/1994);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Trâm Anh**